

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DIỄN CHÂU
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 38/2020/HSST

Ngày: 24-4-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kiều Hương.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Anh và bà Nguyễn Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hiên – Thư ký Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/HSST, ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-QĐ ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cao Văn N**, tên gọi khác: không; Sinh ngày 29/11/1993; Nơi sinh và nơi cư trú: xóm n xã DT, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Cao Thanh H, sinh năm 1964 và con bà Vũ Thị N, sinh năm 1967; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Cao Xuân G, sinh năm 1988

Trú tại: Xóm n, xã DT, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. (*vắng mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 19/01/2020, Cao Văn N nhận được tin nhắn từ Messenger từ tài khoản Facebook tên “GM” (theo N thì đây là tài khoản của người có tên là B – cư trú cùng xóm nhưng không biết tên thật) với nội dung: nhờ N đi lấy 05 hộp pháo từ một người đàn ông (không quen biết) ở xã DT, Diễn Châu để giao cho một người khác, người tên B còn hứa hẹn sau khi N giao pháo và lấy tiền từ người

nhận pháo số tiền 5.800.000 (*năm triệu tám trăm ngàn*) đồng tiền bán pháo thì sẽ trả cho N 800.000 (tám trăm ngàn) đồng tiền công; đồng thời người có tên B cung cấp số điện thoại của người giao pháo và người nhận pháo cho N để tiện liên lạc. Sau khi thống nhất với người tên B, N điều khiển xe máy biển kiểm soát 37F1- 879.24 (của anh Cao Xuân G- sinh năm 1988 trú tại xóm n DTh) để đi lấy pháo. Khi đến khách sạn Hoàng Gia (xóm m, xã DT), N gọi điện thoại theo số mà B đã cho sau đó hẹn gặp nhau tại nhà văn hóa xóm n xã DTh; N đi đến điểm hẹn đứng chờ một lúc thì có một nam thanh niên (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi xe máy đến và đưa cho N 01 bì xác rắn màu vàng bên trong có chứa các khối hình hộp và nói "*năm hộp pháo của anh đó*", N không kiểm tra bên trong nhưng biết đó là pháo nổ vì N cầm bì xác rắn lên quan sát thì thấy hình dạng hộp pháo và một phần các hộp pháo lộ ra ngoài do bì xác rắn bị rách. Lấy pháo xong, N đặt bì pháo lên gác ba ga giữa thân xe máy và đi về hướng xã DTh và nhắn tin facebook vào tài khoản "GM" là đã lấy được pháo, B dặn N tý nữa có người gọi điện để lấy pháo thì đưa cho họ rồi lấy 5.800.000đ (*năm triệu tám trăm nghìn đồng*) và hứa cho N 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*), còn 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) đưa lại cho B. Khi đi đến cửa hàng xăng dầu Hồng Phúc thuộc xã DTh thì có một người đàn ông gọi điện cho N (N không nhớ rõ số điện thoại của người này) và nói "*có ông anh bảo gọi cho anh để lấy pháo*", N hỏi "*anh đang ở đâu*" thì người này trả lời "*đang đứng đối diện trường cấp 1 xã DTh, đi xe bán tải màu trắng*". N đến nơi thì thấy 01 chiếc xe bán tải màu trắng (nhãn hiệu và biển số Ngh không đề ý) đang đậu trước cổng Trung tâm văn hóa xã DTh, thấy vậy N đi vòng ra phía sau cổng Trung tâm văn hóa xã DT dựng xe máy, sau đó xách bì xác rắn bên trong có chứa 05 hộp pháo đến đặt dưới đất (phía sau chiếc xe ô tô bán tải) thì có một nam thanh niên N không quen biết từ trên xe xuống và kiểm tra bì pháo và hỏi N "*bao nhiêu tiền anh*", N trả lời "*năm triệu tám*", người này nhất trí và nói N ra phía trước xe chờ lấy tiền. Khi N đang đứng chờ lấy tiền thì bị Phòng Cảnh sát kinh tế Công an tỉnh Nghệ An phát hiện và bắt quả tang.

* Vật chứng đã thu giữ, gồm:

- 01 chiếc điện thoại di động (nhãn hiệu *iphone6s*, màn hình cảm ứng, vỏ kim loại màu hồng, ốp nhựa màu đen viền hồng, số Model *A1688*)

- 01 máy *philip* bàn phím bấm số, vỏ nhựa màu đen, có số *IMEI1 861277030455929*, số *IMEI2 861277030506424*;

- 01 (một) thùng giấy cát tông, bên trong có chứa 05 (năm) khối hình hộp chữ nhật, mỗi hộp có kích thước khoảng 15c x 15x10cm nghi là pháo nổ;

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu *Honda*, loại xe *Wave@* màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37F1-879.24 đã qua sử dụng.

Ngày 10/01/2020 Công an tỉnh Nghệ An đã thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định 05 (năm) khối pháo có tổng khối lượng là 9,62 kg (*chín phẩy sáu mươi hai*

kilogam), đã lấy ngẫu nhiên 02 khối pháo làm mẫu giám định và niêm phong lại toàn bộ số pháo đã thu giữ của Cao Văn N.

Tại bản kết luận giám định số 112/KL-PC09(Đ2-CN) ngày 14/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: *Mẫu vật gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).*

Tại phiên tòa bị cáo Cao Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố.

Cáo trạng số 62/CT - VKSDC ngày 30/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu đã truy tố bị cáo Cao Văn Nghĩa về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c, khoản 1, điều 191 Bộ luật hình sự.

Nội dung luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, điều 191; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 65 của Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Cao Văn N từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự: tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng là số pháo đã thu giữ của bị cáo; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Philip là phương tiện phạm tội của bị cáo; Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động Iphone6s plus.

Chiếc xe máy đã trả lại cho anh Cao Xuân G trong quá trình điều tra nên không xem xét.

- Đối với người có tài khoản Facebook tên “Gia Minh” đã nhắn tin qua lại với bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu đã tiến hành xác minh, làm việc với anh Cao Phước A (tên thường gọi là B)- sinh năm 1987 - trú tại xóm n xã DT, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Quá trình làm việc, đối chất tại Cơ quan điều tra Cao Phước A không thừa nhận việc đã nhắn tin qua Facebook thuê N vận chuyển pháo. Mặt khác toàn bộ nội dung tin nhắn trên Facebook đã bị N xóa hết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu chưa đủ căn cứ để xác định hành vi của Cao Phước A. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau;

- Đối với người sử dụng số điện thoại 0972.323.031 liên lạc với Cao Văn N để nhận pháo, Cơ quan điều tra xác định đây là số thuê bao của Cao Đức A - sinh năm 1994 (trú tại xóm m xã DT, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An); quá trình làm việc Cao Đức A không thừa nhận đã mang pháo đến cho Cao Văn N. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với người đàn ông đi xe ô tô bán tải màu trắng đến nhận pháo nhưng quá trình giao dịch N không nhớ nhãn hiệu, biển kiểm soát xe, không biết tên, tuổi, địa chỉ họ ở đâu nên không có cơ sở để điều tra xác minh.

Bị cáo không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về hoạt động “Điều tra” “Truy tố”, đồng thời đã giải thích và tạo điều kiện để bị cáo thực hiện đúng và đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng bị thu giữ, kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 29/12/2019, trên tuyến đường Quốc lộ 1A, tại khu vực trước Trung tâm văn hóa xã DT huyện Diên Châu, Cao Văn N có hành vi nhận lời từ cuộc trò chuyện qua Messenger tài khoản facebook “Gia Minh” để đi lấy 5 hộp pháo có tổng khối lượng 9,62kg từ một người đàn ông không rõ lai lịch ở nhà văn hóa xóm m xã DT, Diên Châu đưa đến cho một người đàn ông không rõ lai lịch (liên lạc bằng điện thoại) để được nhận số tiền công là 800.000 (tám trăm ngàn) đồng. Khi bị cáo đang chờ lấy tiền từ người nhận pháo thì bị lực lượng Tổ công tác công an tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội vì mục đích lợi nhuận, do đó đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” được quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Thời gian qua tình hình buôn bán các loại pháo xảy ra nhiều trên địa bàn, các cơ quan chức năng đã ra sức tuyên truyền, giáo dục nhằm ngăn chặn loại tội phạm này. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật có thể gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người khác nhưng chỉ vì lợi nhuận mà bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội. Bởi vậy cần nghiêm khắc lên án bị cáo để đảm bảo tác dụng giáo dục và phòng ngừa.

[2.3]. Về việc đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn có thái độ hợp tác khai báo thành khẩn. Bởi vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Hơn nữa bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, bởi vậy không nhất thiết phải cách ly bị cáo mà chỉ cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để răn đe.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là người không có công việc ổn định, thu nhập thất thường nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philip đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone6s-plus đã qua sử dụng, không có căn cứ xác định là phương tiện có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave@ màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 37F1-879.24 đã qua sử dụng, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Cao Văn Giang nên HĐXX không xem xét.

[2.6]. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm:

Kiến nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ hành vi của những đối tượng đã liên lạc với bị cáo Cao Văn N trong vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

[2.7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 191; điểm i, s khoản 1 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Cao Văn Nghĩ 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vận chuyển hàng cấm”, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng .

Giao bị cáo Cao Văn N cho Ủy ban nhân dân xã DT, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ an để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo, thông báo kết quả chấp hành án của bị cáo với UBND xã (phường) khi có yêu cầu. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Cao Văn N cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 điều 106; điều 136; điều 331; điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng là pháo còn lại thu giữ của Cao Văn N đã được niêm phong dán kín cacton màu vàng, trên giấy niêm phong có chữ ký của các thành viên tham gia niêm phong và của bị cáo. *(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 41, ngày 26/02/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Bút lục 65).*

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Philips đã qua sử dụng (mã số 62NK2020.02); Trả lại cho bị cáo Cao Văn N 01 điện thoại di động Iphone 6s, đã qua sử dụng (mã số 62NK2020) (vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu theo phiếu nhập kho số 37 ngày 06/02/2020).

- Về án phí: Buộc bị cáo Cao Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Noinhận:

- Bị cáo;
- Những người TGGT;
- VKS huyện Diễn Châu;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- TAND tỉnh Nghệ An ;
- Công an huyện (NVCS);
- Chi cục THA dân sự h.Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ + lưu trữ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Thị Kiều Hương